TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **177**/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 3792023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023, về việc: Xin ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Chu Thị Minh T, sinh năm 1969

HKTT: Số 6 Vọng Đức, phường H, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Số 2B ngõ 527 B.Đ, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Ông Đoàn Khả G, sinh năm 1964

HKTT và ở: Số 6 phố C, phường B, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

- Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/11/2023 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia đình

XÉT THẤY

Bà Chu Thị Minh T và ông Đoàn Khả G tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn 09/04/1991 trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 40/91 quyển số 4 ngày 9/4/1991). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc Tận tình ly hôn và thỏa Tận của ông bà được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I, Công nhận Tận tình ly hôn giữa: bà Chu Thị Minh T và ông Đoàn Khả G

II, Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

1, Về con chung: ông bà có 02 con chung là Đoàn Quân V, sinh ngày 17/8/1991 và Đoàn Nhật Ph, sinh ngày 14/12/1995. Hiện nay các con chung của ông bà đã trưởng thành nên Tòa án không giải quyết về việc nuôi con chung sau ly hôn.

2, Về tài sản chung: Bà T, ông G có tài sản chung nhưng đã tự thỏa Tận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

3, Về công nợ: ông bà cùng trình bày không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

4, Án phí: Bà Chu Thị Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà T đã nộp theo Giấy T tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 000000795311 ngày 21/11/2023 (mã thông báo R5AH0FLX2V); biên lai số 0006101 ngày 21/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm được đối trừ. Bà T được nhận lại 150.000 đồng

III. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- UBND phường Hàng Buồm,quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Đồng Trưng